|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG CỤC THỐNG KÊ**CỤC THỐNG KÊ TỈNH AN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *An Giang, ngày tháng 6 năm 2020* |

**THÔNG CÁO BÁO CHÍ**

**Về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2020**

Kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2020 của tỉnh diễn ra trong bối cảnh đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến toàn bộ nền kinh tế thế giới, đến nay diễn biến vẫn còn phức tạp (nguy cơ tái nhiễm), trong đó có Việt Nam; tăng trưởng toàn cầu được dự báo suy thoái; căng thẳng thương mại giữa Mỹ-Trung Quốc chưa có dấu hiệu giảm nhiệt; thời tiết diễn biến bất thường, mưa đá, mưa rào tại các địa phương phía Bắc; hạn hán, xâm nhập mặn xuất hiện sớm và lấn sâu ở phía Nam (riêng tỉnh An Giang chưa bị ảnh hưởng).

Tuy nhiên, với các Nghị quyết do Chính phủ ban hành cùng các nhiệm vụ, giải pháp của tỉnh đã phần nào tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội. Với kết quả trên, tình hình kinh tế - xã hội có phát triển tuy chậm hơn cùng kỳ năm trước; đồng thời an sinh xã hội, trật tự an toàn xã hội được giữ vững và ổn định, cụ thể như sau:

**1. Tăng trưởng kinh tế**

Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2020 (theo giá so sánh 2010) tăng 1,96% so cùng kỳ năm trước, thấp hơn nhiều mức tăng của năm trước (cùng kỳ năm 2019 tăng 5,76%), chủ yếu do tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19 và đây cũng là mức tăng thấp nhất trong các năm qua.

Trong mức tăng chung 1,96% thì khu vực nông, lâm nghiệp và thuỷ sản tăng 2,51%, thấp hơn mức tăng của cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2019 tăng 3,16%), đóng góp 0,90 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 8,69%, thấp hơn mức tăng 9,42% của cùng kỳ năm 2019, đóng góp 1,25 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ chỉ bằng 99,23% (cùng kỳ năm 2019 tăng 6,78%), làm giảm 0,35 điểm phần trăm và thuế sản phẩm trừ trợ giá sản phẩm tăng 4,13% (cùng kỳ năm 2019 tăng 5,12%), đóng góp 0,16 điểm phần trăm.

- Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản, ngành nông nghiệp tăng trưởng khá cao ở mức tăng 4,11% (cùng kỳ năm trước 1,79%) do vụ lúa Đông Xuân trúng mùa, được giá; ngành lâm nghiệp tăng trưởng âm 3% (cùng kỳ năm trước tăng trưởng âm 2,1%), do giảm sản lượng gỗ, củi khai thác; ngành thủy sản tăng trưởng âm 3,68% (cùng kỳ năm trước tăng trưởng 9,24%), chủ yếu do giảm sản lượng cá tra nguyên liệu và giống cá tra.

- Khu vực công nghiệp, xây dựng, ngành công nghiệp tăng 9,93% so cùng kỳ năm 2019 (cùng kỳ năm trước tăng 9,85%) và xây dựng tăng 5,15% (cùng kỳ năm trước tăng 8,22%). Đáng chú ý của khu vực này là ngành SX và phân phối điện tăng 45,39% (cùng kỳ năm trước tăng 10,6%), do tăng về sản lượng điện mặt trời; kế đến là ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải với mức tăng 10,27% (cùng kỳ năm trước tăng 19,3%); ngành khai khoáng tăng 9,3% (cùng kỳ năm trước tăng 0,50%); riêng ngành công nghiệp chế biến, chế tạo chỉ tăng 7,44% (cùng kỳ năm trước tăng 9,57%).

- Khu vực dịch vụ là khu vực chịu tác động mạnh nhất của dịch bệnh Covid-19 nên có mức tăng trưởng âm, cụ thể của một số ngành có doanh thu chiếm tỷ trọng lớn như sau: Bán buôn và bán lẻ tăng 2,3% (cùng kỳ năm trước tăng 7,65%); dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng trưởng âm 25,88% (cùng kỳ năm trước tăng 6,88%); hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm tăng 5,19% (cùng kỳ năm trước tăng 7,11%); hoạt động kinh doanh bất động sản tăng 5,49% (cùng kỳ năm trước tăng 5,95%); giáo dục và đào tạo tăng 4,21% (cùng kỳ năm trước tăng 6,04%); y tế tăng 8,43% (cùng kỳ năm trước tăng 7,84%).

Về cơ cấu kinh tế 6 tháng đầu năm 2020, khu vực nông, lâm nghiệp và thuỷ sản chiếm tỷ trọng 33,7%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 14,26%; khu vực dịch vụ chiếm 47,94% và thuế sản phẩm trừ trợ giá sản phẩm chiếm 4,1% (cơ cấu tương ứng của cùng kỳ năm 2019 lần lượt là: 33,64%, 13,78%, 48,58% và 4%).

**2. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thuỷ sản**

Trong 6 tháng đầu năm 2020, do tác động của tình hình dịch bệnh Covid-19 nên việc tiêu thụ một số sản phẩm nông nghiệp, thuỷ sản gặp nhiều khó khăn. Song, về quy mô và tình hình sản xuất những tháng đầu năm diễn biến thuận lợi, lúa vụ Đông Xuân trúng mùa, trúng giá; tình hình dịch bệnh trên đàn chăn nuôi được kiểm soát tốt; riêng giá cá tra giảm dưới mức giá thành do thị trường xuất khẩu gặp trở ngại... Điểm qua một số mặt như sau:

**2.1. Trồng trọt**

Cây hàng năm: Tính chung 6 tháng đầu năm 2020 (gồm vụ Mùa, Đông Xuân) diện tích gieo trồng (DTGT) toàn tỉnh được gần 252,9 ngàn ha, đạt 99,6% so KH và bằng 98% (- 5.165 ha) so cùng kỳ năm trước; DTGT không đạt KH và giảm so cùng kỳ, chủ yếu do một số tiểu vùng thu hoạch lúa Thu Đông 2019 trễ, địa phương chủ động ngưng sản xuất để đảm bảo lịch thời vụ chung và một phần do chuyển sang trồng cây lâu năm. Trong đó: Diện tích lúa 234,2 ngàn ha, đạt 99,96% KH và bằng 98,21% (- 4.261 ha) so cùng kỳ năm trước. Hoa màu các loại gieo trồng 18,7 ngàn ha, đạt 95,28% và bằng 95,39% so cùng kỳ (- 904 ha).

Năng suất lúa thu hoạch bình quân chung 2 vụ đạt 71,12 tạ/ha, bằng 101,0% hay tăng 0,71 tạ/ha so cùng kỳ, cụ thể: Đông Xuân đạt 71,72 tạ/ha (+ 0,71 tạ/ha) và vụ Mùa đạt 42,28 tạ/ha (+1,63 tạ/ha). Tính chung sản lượng 6 tháng đầu năm đạt 1,665 triệu tấn, bằng 99,23% hay giảm 12,9 ngàn tấn so cùng kỳ.

Nhìn chung, diện tích và sản lượng lúa có giảm một ít so cùng kỳ năm trước nhưng diện tích lúa nếp và các giống lúa chất lượng (Nàng Hoa, Lúa Nhật, ĐS1, ...) có giá trị kinh tế cao, tăng hơn cùng kỳ nên khu vực 1 có tăng trưởng (với tổng diện tích gieo trồng gần 109 ngàn ha, tăng 33,4 ngàn ha và sản lượng thu hoạch đạt hơn 781 ngàn tấn, tăng 245 ngàn tấn so 6 tháng đầu năm 2019).

**2.2. Chăn nuôi**

Do không thể cạnh tranh với bò ngoại nhập, giá bò hơi trong tỉnh không tăng cao, lợi nhuận thấp nên quy mô đàn luôn có sụt giảm. Đàn trâu bò toàn tỉnh có khoảng 72 ngàn con, bằng 99,17% (-600 con) so cùng kỳ, trong đó, đàn bò khoảng 70 ngàn con (chiếm 97,22%), bằng 99,86% (-100 con) so cùng kỳ. Đàn heo hiện có khoảng 89 ngàn con, bằng 72,71% so cùng kỳ; hiện do nguồn cung con giống còn hạn chế, giá heo hơi trên thị trường trong tỉnh tiếp tục dao động từ 8 - 8,8 triệu đồng/tạ. Dịch bệnh được kiểm soát tốt đã góp phần tăng quy mô đàn gia cầm; đàn gia cầm có 4,8 triệu con, bằng 100,1% so cùng kỳ, trong đó, đàn gà có 1,3 triệu con, bằng 100,27% so cùng kỳ.

**2.3. Thủy sản**

Thực hiện 6 tháng đầu năm 2020 do tác động của dịch bệnh Covid-19, tình hình xuất khẩu cá tra gặp khó khăn, giá bán thấp nên các hộ nuôi và doanh nghiệp kéo dài thời gian nuôi chờ giá dẫn đến diện tích thu hoạch giảm. Sản lượng thủy sản 6 tháng đầu năm 2020, ước đạt 248,3 ngàn tấn, so cùng kỳ năm trước bằng 97,41% (- 6,6 ngàn tấn), trong đó nuôi trồng đạt trên 240,3 ngàn tấn, bằng 97,9% (giảm 5,1 tấn) và sản lượng khai thác thủy sản nội địa đạt khoảng 8 ngàn tấn, bằng 84,75% so cùng kỳ, do đang trong mùa khô.

**3. Sản xuất công nghiệp**

Tính chung 6 tháng đầu năm 2020 IIP tăng 4% so cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm trước tăng 8,17%); trong đó, khai khoáng tăng 10,75%; ngành ngành chế biến, chế tạo bằng 98,94%; ngành SX và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước nóng và điều hòa không khí tăng 42,53% (do tăng về sản lượng điện mặt trời); cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 8,54%.

Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu thực hiện 6 tháng đầu năm 2020 có tăng trưởng so cùng kỳ năm trước là: Đá xây dựng khác đạt 2,89 triệu m3, tăng 10,7%; phi lê đông lạnh đạt 70.514 tấn, tăng 1,9%; gạo ước xuất đạt 881,8 ngàn tấn, tăng 3,64%; áo sơ mi cho người lớn xuất đạt gần 15,1 triệu cái, tăng 2,9%; giày, dép có đế đạt 12,49 triệu đôi, tăng 25,9%; xi măng Portland đen đạt 219.180 tấn, tăng 29,9%; điện thương phẩm đạt 1.677 triệu Kwh, tăng 6,9%; điện mặt trời đạt 161 triệu Kwh (cùng kỳ năm 2019 chưa có); dịch vụ thu gom rác thải không độc hại có thể tái chế đạt 40 tỷ đồng, tăng 7,2%;...

**4. Bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng**

Tính chung 6 tháng đầu năm 2020, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu DV tiêu dùng ước đạt hơn 59.461 tỷ đồng, tăng khoảng 1,50% so cùng kỳ năm trước; xét theo ngành hoạt động: Doanh thu bán lẻ hàng hoá đạt 47.506 tỷ đồng (chiếm 79,89% tổng mức; cùng kỳ năm 2019 chiếm 75,08%), tăng 8,01%; doanh thu DV lưu trú, ăn uống đạt 8.055 tỷ đồng, bằng 75,94% chịu ảnh hưởng mạnh nhất do dãn cách xã hội; doanh thu du lịch lữ hành đạt 14 tỷ đồng, bằng 63,97%; doanh thu DV tiêu dùng khác đạt 3.886 tỷ đồng, bằng 97,89%.

**5. Vận tải**

Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2020: Về doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt 2.523 tỷ đồng, tăng 2,55% so cùng kỳ; trong đó, doanh thu vận tải hành khách đạt 896 tỷ đồng, giảm 3,75% và hàng hóa đạt 1.507 tỷ đồng, tăng 6,54%. Về Vận tải hành khách, ước đạt 82 triệu lượt khách, giảm 0,38% và luân chuyển 1.041 triệu lượt khách.km, giảm 4,56% so cùng kỳ năm trước; vận tải hàng hoá, ước đạt 21,1 triệu tấn, tăng 6,73% và 1.656,1 triệu tấn.km, tăng 6,89% so cùng kỳ năm trước.

**6. Thu, chi ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2020**

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước được 4.087 tỷ đồng, so cùng kỳ năm trước đạt 94,02%, bao gồm: Thu nội địa 3.788 tỷ đồng, tăng 2,59% và thu cân đối hoạt động xuất nhập khẩu đạt 299 tỷ đồng, giảm 14,63%. Tổng chi ngân sách Nhà nước trên địa bàn đạt 8.050 tỷ đồng, so cùng kỳ đạt 113%; trong đó: Chi đầu tư phát triển 2.913 tỷ đồng, đạt 113,2%; chi thường xuyên 5.118 tỷ đồng, đạt 112,8%.

**7. Xuất khẩu hàng hoá**

Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa 6 tháng đầu năm 2020, ước đạt 447,5 triệu USD, tăng 3,36% so cùng kỳ năm trước; mặt hàng chủ yếu: Thuỷ sản đông lạnh, ước xuất 60.609 tấn, tương đương 146,1 triệu USD, tăng 1,02% về lượng và tăng 1,46% về kim ngạch. Gạo ước xuất 259.230 tấn, tương đương 138,2 triệu USD; tăng 2,87% về lượng và tăng 7,55% về kim ngạch. Rau quả đông lạnh ước xuất 4.464 tấn, tương đương 7,6 triệu USD, tăng 1,45% về lượng và tăng 2,7% về kim ngạch. Hàng dệt, may (quần áo các loại) xuất đạt 47,98 triệu USD, tăng 3,93%....

**8. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)**

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 6 năm 2020 tăng 0,78% so với tháng trước; tăng **0,21**% so với tháng 12 năm trước; so với cùng kỳ năm trước tăng 4,17%. CPI bình quân 6 tháng đầu năm 2020 so với cùng kỳ tăng 4,7%.

Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính, có 7 nhóm hàng tăng so với tháng trước: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,71%; Đồ uống và thuốc lá tăng 0,84%; May mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,07%; Thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,05%; Thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,04%; Giao thông tăng 6,42%; Hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,04%. Bên cạnh các nhóm hàng tăng giá vẫn có nhóm hàng giảm cụ thể như: Nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD giảm 0,78%; Văn hóa, giải trí và du lịch giảm 0,03%.

So với tháng 5 năm 2020, giá các mặt hàng tăng đều tăng nhiều nhất là giá giao thông tăng 6,42% trong đó tăng nhiều nhất vẫn là mặt hàng nhiên liệu tăng 12,50% nguyên nhân ảnh hưởng của giá xăng dầu thế giới.

- Giá xăng dầu điều chỉnh 02 kỳ trong tháng 5 năm 2020, do ảnh hưởng giá xăng, dầu thế giới tăng. Giá nhiên liệu 6 tháng đầu năm 2020 bình quân so với cùng kỳ giảm 17,22%.

- Giao thông tăng 6,42% so tháng trước, so với tháng 12 năm trước giảm 17,55%, so với cùng kỳ năm trước giảm 18,04% nguyên nhân do ảnh hưởng giá nhóm hàng xăng dầu.

So với tháng 5/2020, tình hình giá bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng dao động theo chiều hướng tăng nhiều hơn giảm, chủ yếu ở các mặt hàng: Thủy sản tươi sống; rau tươi, khô và chế biến; rau, củ, quả, trái cây; các loại thực phẩm chế biến,…, giá dao động do ảnh hưởng giá nhập vào và nhu cầu thị trường, mặt khác, đang trong mùa mưa bão, mà ảnh hưởng tăng mạnh nhất trong tháng là giá giao thông. Trong tháng 6, giá xăng, dầu tăng, giá tăng liên tiếp 3 kỳ sau một thời gian giảm mạnh giá tăng hiện nay do ảnh hưởng giá thế giới; giá vàng; dao động theo chiều hướng tăng, giá đô la dao động theo chiều hướng giảm giá tăng, giảm ảnh hưởng thị trường thế giới.

**9. Văn hóa, xã hội...**

- Tình hình dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm (từ đầu năm đến 07/6/2020): Sốt xuất huyết có 1.119 ca mắc, không tử vong; so cùng kỳ năm trước bằng 76,53%. Tay chân miệng có 267 ca mắc, không tử vong; so cùng kỳ bằng 57,05%. Thương hàn và Phó thương hàn có 10 ca, không tử vong. Bệnh viêm đường hô hấp cấp tính do chủng mới virus Corona (COVID-19) chưa ghi nhận trường hợp mắc trên địa bàn tỉnh.

Từ đầu năm 2020 đến nay, chưa có vụ ngộ độc thực phẩm nào xảy ra.

- Hoạt động văn hóa và thể dục thể thao: Trong 6 tháng đầu năm 2020, tập trung vào các hoạt động tuyên truyền, cổ động trực quan kỷ niệm các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh, cùng các lễ hội truyền thống của địa phương, của đất nước;...Các đội thể thao thành tích cao đã cử trên 90 lượt vận động viên thi đấu tại các giải trong nước và quốc tế, đạt được 13 huy chương vàng, 18 huy chương bạc và 14 huy chương đồng.

- Tai nạn giao thông - Phòng, chống cháy, nổ thực hiện 6 tháng đầu năm 2020 so cùng kỳ năm trước:

+ Tai nạn giao thông, toàn tỉnh đã xảy ra 45 vụ, bằng 150% (trong đó đường bộ chiếm 40 vụ, bằng 133,3%); làm chết 48 người, bằng 184,62% so cùng kỳ và làm bị thương 11 người, bằng 157,14%.

+ Cháy, nổ toàn tỉnh xảy ra 13 vụ cháy, nổ, bằng 108,33% so cùng kỳ; làm chết 4 người (cùng kỳ không có người chết) và ước giá trị thiệt hại 6.314 triệu đồng, bằng 130,4%./.

**CỤC THỐNG KÊ TỈNH AN GIANG**